Ký bởi: Phạm Ngọc Thanh Lan
Email: lanpnt@longan.gov.vn
Cơ quan: TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH, VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1267 /TTYTKV-KHNV

Bến Lức, ngày 09 tháng 11 năm 2026

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Tây Ninh.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức.

Số giấy phép hoạt động: 569/TNI-GPHĐ. Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh tây Ninh ngày 23 tháng 10 năm 2026.

Địa chỉ: 126 Nguyễn Hữu Thọ, ấp 1, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Thạc sĩ Bác sĩ Phạm Hồng Thái

Điện thoại liên hệ: 02723.871480. Email: ttytbenluc@tayninh.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung dưới đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ y khoa, Bác sĩ y học dự phòng (Người có văn bằng bác sĩ Y khoa, bác sĩ Y học dự phòng được các cơ sở giáo dục trong nước cấp)

- Bác sĩ y học cổ truyền (Người có văn bằng bác sĩ Y học cổ truyền được các cơ sở giáo dục trong nước cấp)

- Y sĩ đa khoa (cao đẳng, trung cấp)

- Y sĩ y học cổ truyền (cao đẳng, trung cấp)

- Điều dưỡng (đại học, cao đẳng, trung cấp)

- Hộ sinh (đại học, cao đẳng, trung cấp)

- Kỹ thuật viên xét nghiệm y học (đại học, cao đẳng, trung cấp)

- Kỹ thuật viên hình ảnh y học (đại học, cao đẳng, trung cấp)

- Kỹ thuật viên phục hồi chức năng (đại học, cao đẳng, trung cấp)

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành:

- Danh sách người hướng dẫn thực hành đối tượng Bác sĩ y khoa, Bác sĩ y học dự phòng, Bác sĩ y học cổ truyền, Y sĩ đa khoa, Y sĩ y học cổ truyền: 36 người (đính kèm danh sách)

- Danh sách người hướng dẫn thực hành đối tượng Điều dưỡng: 44 người (đính kèm danh sách)

- Danh sách người hướng dẫn thực hành đối tượng Hộ sinh: 10 người (đính kèm danh sách)

- Danh sách người hướng dẫn thực hành đối tượng Kỹ thuật viên xét nghiệm: 05 người (đính kèm danh sách)

- Danh sách người hướng dẫn thực hành đối tượng Kỹ thuật viên hình ảnh y học: 02 người (đính kèm danh sách)

- Danh sách người hướng dẫn thực hành đối tượng Kỹ thuật viên phục hồi chức năng: 02 người (đính kèm danh sách)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:

- Số lượng Bác sĩ y khoa có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 40 người

- Số lượng Bác sĩ y học dự phòng có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 10 người

- Số lượng Bác sĩ Y học cổ truyền có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20 người

- Số lượng Y sĩ đa khoa có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 40 người

- Số lượng Y sĩ Y học cổ truyền có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20 người

- Số lượng Điều dưỡng có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 40 người

- Số lượng Hộ sinh có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20 người

- Số lượng Kỹ thuật viên xét nghiệm có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20 người

- Số lượng Kỹ thuật viên hình ảnh y học có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 16 người

- Số lượng Kỹ thuật viên phục hồi chức năng có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 20 người

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố:

- Chương trình thực hành 12 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ y khoa, Bác sĩ y học dự phòng.

- Chương trình thực hành 12 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ Y học cổ truyền.

- Chương trình thực hành 09 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Y sĩ đa khoa.

- Chương trình thực hành 09 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Y sĩ Y học cổ truyền.

- Chương trình thực hành 06 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Điều dưỡng.

- Chương trình thực hành 06 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Hộ sinh.

- Chương trình thực hành 06 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật viên xét nghiệm.

- Chương trình thực hành 06 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật viên hình ảnh y học.

- Chương trình thực hành 06 tháng để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Kỹ thuật viên phục hồi chức năng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- BGĐ;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, P KHNV.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BẾN LỨC

Phạm Hồng Thái

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

DANH SÁCH
Người hướng dẫn thực hành đối tượng bác sĩ y khoa, bác sĩ y học dự phòng, bác sĩ y học cổ truyền, y sĩ đa khoa, y sĩ y học cổ truyền

(Đính kèm bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: /TTYTKV-KHNV ngày / /2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức)

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Phạm Hồng Thái	Thạc sĩ	Nội khoa	Bác sĩ	000483/LA-CCHN	10/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
2	Nguyễn Văn Đấu	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Ngoại khoa	Bác sĩ	000637/LA-CCHN	12/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữabệnh chuyên khoa ngoại
3	Phan Tấn Thanh	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	001222/LA-CCHN	14/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
4	Lê Phan Chiêu Vương	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	000640/LA-CCHN	12/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
5	Nguyễn Duy Thái	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Đa khoa	Bác sĩ	005929/LA-CCHN	09/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
6	Nguyễn Hữu Danh	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu; Mắt	Bác sĩ	000063/LA-CCHN	22/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: Khám bệnh, chữabệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
7	Vũ Văn Hoàng	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	000271/LA-CCHN	06/08/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội Bổ sung: Khám bệnh, chữabệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
8	Lê Thị Hoài An	Bác sĩ	Nội khoa	Bác sĩ	001223/LA-CCHN	14/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
9	Phạm Thị Thu Xuân	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	0003998/LA-CCHN	11/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
10	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	002431/LA-CCHN	29/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
11	Nguyễn Văn Tùng	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Ngoại khoa; Tai mũi họng	Bác sĩ	002537/LA-CCHN	20/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa và tai mũi họng
12	Phan Minh Chiêu	Bác sĩ	Nội khoa	Bác sĩ	000072/LA-CCHN	22/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
13	Phạm Thị Ngọc Linh	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	0003144/LA-CCHN	13/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
14	Phạm Thị Thu Mai	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Đa khoa; Mắt	Bác sĩ	005497/LA-CCHN	29/08/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữabệnh chuyên khoa mắt
15	Phạm Lê Ngọc Đan	Bác sĩ	Đa khoa	Bác sĩ	001200/LA-CCHN	31/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
16	Lê Anh Khoa	Bác sĩ	Đa khoa	Bác sĩ	001244/LA-CCHN	31/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
17	Phạm Thị Lắm	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	002524/LA-CCHN	20/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh: chuyên khoa truyền nhiễm
18	Nguyễn Thanh Hải	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Ngoại khoa	Bác sĩ	002404/LA-CCHN	25/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
19	Trần Văn Nhiếm	Bác sĩ Chuyên	Ngoại khoa	Bác sĩ	001218/LA-CCHN	14/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
		khoa cấp I					
20	La Thị Bưởi	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Sản phụ khoa	Bác sĩ	004816/LA-CCHN	16/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa
21	Phan Thị Kim	Bác sĩ	Sản phụ khoa	Bác sĩ	006532/LA-CCHN	27/09/2019	Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa
22	Phạm Nguyễn Ngọc Thủy	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Đa khoa	Bác sĩ	006696/LA-CCHN	12/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: hành nghề Sản phụ khoa
23	Phạm Đông Xuân	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nhi khoa	Bác sĩ	000642/LA-CCHN	12/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội. Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi
24	Lê Văn Vị	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	000635/LA-CCHN	12/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh thông thường về Chẩn đoán hình ảnh
25	Nguyễn Quốc Cường	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	003997/LA-CCHN	11/09/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh
26	Huỳnh Thị Thu Loan	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa; Da liễu	Bác sĩ	000633/LA-CCHN	12/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh da liễu; Khám bệnh, chữa bệnh thận nhân tạo
27	Nguyễn Minh Hoàng	Bác sĩ	Nội khoa	Bác sĩ	002978/LA-CCHN	25/08/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
28	Trần Ngọc Điệp	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	002558/LA-CCHN	20/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
29	Bùi Thị Ngọc Thu	Bác sĩ	Đa khoa	Bác sĩ	006343/LA-CCHN	22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
30	Thái Hoàng Vũ	Bác sĩ Chuyên	Nội khoa	Bác sĩ	000482/LA-CCHN	10/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
		khoa cấp I					
31	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Bác sĩ	005359/LA-CCHN	14/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng
32	Trần Thị Huyền Chi	Bác sĩ	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Bác sĩ	005369/LA-CCHN	15/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng
33	Nguyễn Thị Thảo	Bác sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ	005375/LA-CCHN	15/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
34	Nguyễn Thị Kim Huệ	Bác sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ	001118/LA-CCHN	17/12/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
35	Lê Thị Kim Thoa	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	000663/LA-CCHN	16/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội
36	Đoàn Ngọc Nhuận	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Bác sĩ	000497/LA-CCHN	15/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Hệ nội

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

DANH SÁCH
Người hướng dẫn thực hành đối tượng điều dưỡng

(Đính kèm bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: /TTYTKV-KHNV ngày / /2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức)

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Huỳnh Thị Thúy Kiều	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002518/LA-CCHN	20/12/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
2	Dương Thị Nẳm	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002517/LA-CCHN	20/12/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
3	Trần Ngọc Sơn	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001202/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
4	Nguyễn Thị Huyền Trang	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001205/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
5	Nguyễn Thị Thanh Kiều	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001232/LA-CCHN	14/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
							chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
6	Nguyễn Lê Thị Cẩm Nguyên	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	003640/LA-CCHN	19/05/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
7	Nguyễn Thị Thu Thủy	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003827/LA-CCHN	24/07/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
8	Lê Thị Kim Huệ	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002742/LA-CCHN	20/12/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
9	Nguyễn Thị Kim Ngân	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005203/LA-CCHN	20/01/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
10	Nguyễn Thị Thùy Trang	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001198/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
11	Nguyễn Thị Hằng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001132/LA-CCHN	15/05/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
12	Dương Tố Như	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001195/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
							chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
13	Lê Nguyễn Hoàng Dung	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001286/LA-CCHN	05/07/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
14	Trần Thị Cẩm Hồng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001203/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
15	Từ Lê Thanh Tâm	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002756/LA-CCHN	18/04/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
16	Nguyễn Thị Thu Thảo	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0004445/LA-CCHN	21/12/2015	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.
17	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002758/LA-CCHN	18/04/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
18	Trần Thị Cẩm Hà	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	004969/LA-CCHN	12/09/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.
19	Thiều Thị Thảo Nguyên	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002904/LA-CCHN	30/07/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
							điều dưỡng.
20	Trần Thị Y Phụng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005988/LA-CCHN	29/06/2018	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.
21	Huỳnh Thị Kim Phượng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001187/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
22	Lê Thị Sơn Tuyền	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	006079/LA-CCHN	13/08/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
23	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001740/LA-CCHN	30/08/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
24	Nguyễn Thị Mai Phượng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001811/LA-CCHN	05/09/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
25	Võ Ngọc Hiền	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002757/LA-CCHN	18/04/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
26	Nguyễn Kim Cúc	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002748/LA-CCHN	18/04/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
							chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
27	Bùi Thị Kiều Oanh	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001233/LA-CCHN	14/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
28	Phạm Thị Hồng Phượng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	004520/LA-CCHN	26/01/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.
29	Nguyễn Hoàng Phượng Anh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005067/LA-CCHN	13/10/2016	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.
30	Lê Hữu Quan	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	0003595/LA-CCHN	14/04/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
31	Trần Thị Thu Thảo	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005201/LA-CCHN	20/01/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
32	Trần Thị Ngọc Lan	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	004572/LA-CCHN	16/03/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
33	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001274/HCM-CCHN	16/07/2020	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
34	Lê Thị Kim Ngân	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	007599/LA-CCHN	12/01/2023	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
35	Lưu Thị Kiều Tiên	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001131/LA-CCHN	15/05/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
36	Ngô Thị Thu Đông	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001206/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
37	Nguyễn Thị Thanh Hà	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	006930/LA-CCHN	14/10/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
38	Phan Thị Hồng Quít	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001186/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
39	Ngô Thị Vân Phi	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002788/LA-CCHN	30/05/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
40	Trần Thị Kim Thu	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001377/LA-CCHN	01/08/2013	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
41	Ngô Thị Ngọc Liễu	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	005714/LA-CCHN	28/11/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
42	Đặng Thị Hồng Phượng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002877/LA-CCHN	01/07/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng và kỹ thuật phục hồi chức năng.
43	Nguyễn Thị Mười Hai	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002876/LA-CCHN	01/07/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng và kỹ thuật phục hồi chức năng.
44	Lê Thị Hồng Thia	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng	002874/LA-CCHN	01/07/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng và kỹ thuật phục hồi chức năng.

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

DANH SÁCH
Người hướng dẫn thực hành đối tượng hộ sinh

(Đính kèm bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: /TTYTKV-KHNV ngày / /2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức)

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Ngô Thị Minh Thiện	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001252LA-CCHN	14/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
2	Phan Thị Ngọc Thúy	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001254/LA-CCHN	14/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
3	Lê Thị Thùy Nhi	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001212/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
4	Nguyễn Thị Nhung	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	002435/LA-CCHN	29/11/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
5	Phạm Thị Thùy Trang	Trung cấp	Hộ sinh	Hộ sinh	001214/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
6	Lê Thị Minh Xuân	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001213/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
							ngạch viên chức hộ sinh.
7	Nguyễn Thị Hồng Nga	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001129/LA-CCHN	15/05/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
8	Lê Thị Kim Loan	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001211/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
9	Huỳnh Kim Ngọc Anh	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	001210/LA-CCHN	05/06/2013	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.
10	Nguyễn Thị Mộng Yến	Cử nhân	Hộ sinh	Hộ sinh	007276/LA-CCHN	17/12/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

DANH SÁCH
Người hướng dẫn thực hành đối tượng kỹ thuật viên xét nghiệm y học

(Đính kèm bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: /TTYTKV-KHNV ngày / /2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức)

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Nguyễn Văn Hai	Thạc sĩ	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	000481/LA-CCHN	10/10/2012	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm
2	Lê Thị Trúc Phương	Thạc sĩ	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	003828/LA-CCHN	24/07/2015	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 23/2009/TT-BYT ngày 01/12/2009 của Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm.
3	Nguyễn Dương Thanh Phương	Cử nhân	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	004677/LA-CCHN	04/05/2016	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của kỹ thuật viên quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 về xét nghiệm
4	Huỳnh Thị Anh Đào	Cử nhân	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	001510/LA-CCHN	20/08/2013	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm cơ bản
5	Huỳnh Quang Phúc	Cử nhân	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	006383/LA-CCHN	06/06/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

DANH SÁCH
Người hướng dẫn thực hành đối tượng kỹ thuật viên hình ảnh y học

(Đính kèm bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: /TTYTKV-KHNV ngày / /2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức)

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Phạm Bá Huy	Cử nhân	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	003520/LA-CCHN	30/03/2015	Thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh
2	Phan Minh Hải	Trung cấp	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	001122/LA-CCHN	15/05/2013	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X quang

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TTYT KHU VỰC BẾN LỨC

DANH SÁCH
Người hướng dẫn thực hành đối tượng kỹ thuật viên phục hồi chức năng

(Đính kèm bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: /TTYTKV-KHNV ngày / /2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bến Lức)

Stt	Họ và tên	Học hàm-Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Bác sĩ Chuyên khoa cấp I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Bác sĩ	005359/LA-CCHN	14/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng
2	Trần Thị Huyền Chi	Bác sĩ	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Bác sĩ	005369/LA-CCHN	15/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng